**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2020 - 2021**

**MÔN VẬT LÝ – LỚP 10**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Đáp án | GHI CHÚ |
| **1**  (0,5đ) | a) Yếu tố ảnh hưởng đến sự rơi của các vật là sức cản không khí.  b) Sự rơi tự do là sự rơi chỉ dưới tác dụng của trọng lực. |  |
| **2**  (1đ) | - Sợi dây thừng chịu tác dụng của 2 lực, lực kéo của đội A và lực kéo của đội B.  - Hai lực tác dụng lên dây có cùng giá (phương của sợi dây), cùng độ lớn và ngược chiều nhau. |  |
| **3**  (1,25đ) | Vinasat-1 **chuyển động tròn đều quanh Trái Đất** với **chu kì bằng chu kì quay của Trái Đất** quanh trục của nó **là 24h**.  **Lực hấp dẫn giữa Trái Đất và vệ tinh Vinasat-1 *đóng vai trò là lực hướng tâm***, đã giữ cho vệ tinh luôn chuyển động quanh Trái Đất. |  |
| **4**  (1,25đ) | Các lực tác dụng lên tay là lực đàn hồi.  Điểm đặt: đặt ở hai tay.  Phương: dọc theo trục của lò xo  Chiều: vì lò xo dãn, lực đàn hồi hướng vào trong.  Độ lớn: lực đàn hồi và lực kéo của tay có độ lớn bằng nhau. |  |
| **5**  (1đ) | s = ½ gt2 = 80 m  v = gt = 40 m/s. |  |
| **6**  (1đ) | Fhd = G.m1m2/r2 = 6,67.10-9 (N) |  |
| **7**  (1đ) | Viết điều kiện cân bằng 🡪 F = Fđh  🡪 Fđh = k|Δl| = 2N 🡪 |Δl| = 0,01 m  Lò xo dãn: Δl = ℓ - ℓo 🡪 ℓo = 20 cm |  |
| **8**  (2đ) | Tính a = 1,2 m/s2  Chọn hệ trục Oxy, Vẽ hình, phân tích đủ lực  Viết phương trình định luật II Newton  Chiếu lên Oy: N = P = mg  🡪 Fms = 1200 N  Chiếu lên Ox: F – Fms = ma  🡪 F = 2160 N  Quãng đường sau 20s: s = 240 m |  |
| **9**  (1đ) | Suy ra Fđh = P 🡪 k|Δl| = mg  Lập tỉ số suy ra k2 = 2k1. |  |

Chú ý: Bài toán có thể giải theo cách khác, nếu đúng vẫn được trọn số điểm.

Sai đơn vị ở đáp số trừ 0,25đ mỗi bài.